

Số: 111/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 191/2025/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị Thanh H, sinh ngày 22/3/2000, Căn cước công dân số: 049300011344

Nơi thường trú: Khu dân cư S C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nay là đặc khu C, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Số D đường số G, khu phố E, phường L, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Trần Kim M, sinh ngày 02/9/1997, Căn cước công dân số: 045097000022

Nơi thường trú: Khu dân cư S C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nay là đặc khu C, thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1, Trại giam X – Cục C - Bộ C1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Thanh H và ông Trần Kim M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh H và ông Trần Kim M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Thanh H và ông Trần Kim M có 01 (một) con chung tên là Trần Trương Gia P, sinh ngày 27/9/2021. Bà Trương Thị Thanh H và ông Trần Kim M thỏa thuận: Bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông M không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Thị Thanh H và ông Trần Kim M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trương Thị Thanh H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027412 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà H được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 11 – TP.HCM;
- Phòng THA DS Khu vực 11 – TP.HCM;
- UBND đặc khu Côn Đảo, thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thu Trang